

Biểu số 3:

**CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI HÀ TĨNH
MSDN: 3002308123**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1:

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	95,109	102,246	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,014	8,777	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,712	7,933	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	2,513	3,922	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	Ha	104.345,75	104.284,45	
8	Tổng số lao động	Người	674	668	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	51,542	49,673	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3,771	4,057	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	47,772	45,616	

Được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh và các sở, ngành trong quá trình điều hành sản xuất của Công ty; sự quan tâm và phối hợp của UBND các xã, phường trong việc điều tiết tưới phục vụ nhân dân sản xuất; Năm 2025, các công ty trước khi hợp nhất cơ bản duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định; đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh theo hợp đồng ký kết, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao; chủ động thực hiện công tác phòng, chống hạn hán, ngập úng và bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Cụ thể như sau:

- Sản phẩm dịch vụ công ích:
 - + Vụ Xuân: 46.876,28 ha/46.876,28 ha đạt 100% so với hợp đồng.
 - + Vụ Hè thu: 41.761,46 ha/41.822,76 ha đạt 99,85%. (do một phần diện tích địa phương không gieo cấy)
 - + Thủy sản cả năm: 1.740,13 ha/1.740,13 ha, đạt 100%
 - + Diện tích tiêu cả năm: 13.906,58 ha/13.906,58 ha, đạt 100%.
- Tổng doanh thu thực hiện đạt 102,246 tỷ đồng, tổng chi phí thực hiện 93,469 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 8,777 tỷ đồng. Trong đó doanh thu từ hoạt động công ích thủy lợi đạt 77,618 tỷ đồng, ngoài ra các công ty tiếp tục khai thác hiệu quả các nguồn thu dịch vụ thủy lợi khác (cấp nước thô, thủy điện và hoạt động tài chính...) đạt 24,628 tỷ đồng, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và tăng khả năng tự chủ tài chính của doanh nghiệp.
- Số lượng lao động đạt 99,11%, tổng quỹ lương thực hiện đạt 96,37% kế hoạch do một số đồng chí thôi việc, chuyển công tác và nghỉ hưu. Thực hiện chi trả tiền lương cho Viên chức quản lý và mức lương trả cho người lao động đảm bảo theo thang, bảng lương được phê duyệt.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh và các sở, ngành trong quá trình điều hành sản xuất của Công ty; sự quan tâm và phối hợp của UBND các xã, phường trong việc điều tiết tưới phục vụ nhân dân sản xuất.
- Lượng mưa trong năm tương đương lượng mưa trung bình nhiều năm, mực nước tại các hồ chứa do công ty quản lý cơ bản đạt thiết kế, đảm bảo nguồn cấp nước phục vụ sản xuất, dân sinh và các ngành kinh tế.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2025 được UBND tỉnh phê duyệt sớm hơn mọi năm, công ty chủ động hơn trong việc triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch.
- Công ty đã tổ chức triển khai và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn, đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty.
- Sự đoàn kết và tinh thần trách nhiệm cao của toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động trong Công ty, cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b) Khó khăn

- Trong những năm gần đây, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến bất thường, cực đoan; mưa, lũ xảy ra với cường độ lớn, không theo quy luật; Trong khi đó phần lớn các công trình thủy lợi do Công ty quản lý được đầu tư xây dựng từ những năm 1960-1970, sau nhiều năm khai thác, sử dụng, cùng với sự tác động của thời tiết nên nhiều hạng mục công trình bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng, tình trạng thân đập bị thấm, sạt trượt, cống lấy nước bị sụt lún, rò rỉ nhiều, tràn xả lũ hẹp và chưa được gia cố, nên các công trình này không bảo đảm an toàn, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố vỡ đập là rất cao; nhiều tuyến kênh chính, kênh cấp 1, cấp 2 qua thời gian dài sử dụng lâu dài, có chỗ chưa được kiên cố, hiện cũng đã bị xuống cấp nghiêm trọng, nhưng chưa đầu tư sửa chữa, ảnh hưởng rất lớn đến việc cấp nước phục vụ sản xuất hằng năm của Công ty.

- Tình trạng vi phạm pháp luật về Thủy lợi còn xảy ra, các vi phạm cũ chưa được giải quyết dứt điểm, như: lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình, thi công các công trình trong phạm vi công trình và hành lang bảo vệ công trình thủy lợi khi chưa có giấy phép, vứt rác thải, xác động vật vào công trình thủy lợi làm ách tắc dòng chảy, ô nhiễm nguồn nước, lây lan dịch bệnh; còn có tình trạng người dân tự ý vận hành các công trình thủy lợi do Công ty quản lý.

- Diện tích sản xuất nông nghiệp ngày càng giảm do quá trình đô thị hóa, xây dựng cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp; giá hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi từ năm 2012 đến nay chưa được điều chỉnh tăng ảnh hưởng lớn đến nguồn thu của công ty và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống người lao động.

- Doanh thu hàng năm của Công ty chủ yếu từ nguồn hỗ trợ giá sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi. Tuy vậy, giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi đang được áp dụng mức giá từ năm 2012, đến nay đã hơn 13 năm chưa được điều chỉnh, bổ sung, trong khi đó chi phí nguyên, nhiên liệu, vật tư, tiền lương...ngày càng tăng.

- Yêu cầu của Luật Thủy lợi, Luật Tài nguyên nước, Luật Khí tượng Thủy văn và các Nghị định. Văn bản hướng dẫn có rất nhiều nội dung công việc cần phải thực hiện, với hàng chục công trình, khối lượng thực hiện nhiều, đòi hỏi nguồn kinh phí lớn, trong khi đó nguồn lực tài chính của công ty hết sức khó khăn, ngoài nguồn cấp bù thủy lợi phí từ Trung ương, Công ty chưa được Tỉnh bố trí ngân sách địa phương để thực hiện theo quy định. Mặc dù Công ty đã cố gắng sắp xếp, bố trí một khoản kinh phí hàng năm để thực hiện, tuy nhiên đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều nội dung có kinh phí lớn chưa thể thực hiện được.

- Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về khai thác bảo vệ công trình thủy lợi của người dân còn hạn chế: Hiện tượng vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình thủy lợi, như: trồng cây, xây dựng nhà cửa, lều quán, hàng rào, lán trại, trang trại, đào ao..., việc xả rác thải, xác động vật, nước bắn sinh hoạt, chăn nuôi gia súc, gia cầm của một số đơn vị, người dân vào các công trình còn xảy ra; việc xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình thủy lợi của các địa phương chưa được quan tâm thực hiện theo quy định của pháp luật, chưa xử lý triệt để, đúng mức.

- Một số tổ chức dùng nước của các địa phương hoạt động không hiệu quả; ý thức tiết kiệm nước chưa cao, lãng phí nước, chưa chú trọng đắp bờ giữ nước, thất thoát nước xuống các trục tiêu còn nhiều, hệ thống kênh nội đồng của một số địa phương đã xuống cấp nghiêm trọng.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

(Không có)./. 



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Huân

PHÒNG KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH

Trần Anh Tuấn